NHỮNG GIÁ TRỊ VỀ QUYỀN CON NGƯỜI TRONG DI CHÚC CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

ĐỖ THỊ HIỆN *

Tóm tắt: *Nghiên cứu, tìm hiểu Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh, có thể thấy ở mỗi giác độ khác nhau đều có những điểm nhấn đầy tinh thần nhân văn cao cả, vì con người, cho con người. Bài viết tập trung nghiên cứu tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người được thể hiện trong Di chúc. Người đã chứng minh rằng sự tôn trọng, yêu thương con người, khẳng định độc lập dân tộc, thống nhất đất nước và toàn vẹn lãnh thổ là điều kiện tiên quyết bảo đảm quyền con người và yêu cầu mở rộng quan hệ quốc tế bảo đảm quyền con người.*

Từ khóa: *Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh; Quyền con người.*

Đặt vấn đề

Trong những tháng năm cuối đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết Di chúc để lại cho đời sau. Khi đó, cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta chưa đến ngày toàn thắng, đất nước đang phải kinh qua nhiều khó khăn, gian khổ, nhiều hy sinh, mất mát. Niềm mong mỏi của Bác lúc bấy giờ là nước nhà được tự do, độc lập, đồng bào ta ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành. Bản Di chúc của Người thể hiện nhiều giá trị về quyền con người, thực sự trở thành giá trị tinh thần vô giá, kết tinh những tinh hoa trí tuệ, đạo đức của một nhân cách vĩ đại trọn đời đấu tranh cho sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng con người.

1. Nội dung vấn đề quyền con người trong Di chúc

Một là, Di chúc thể hiện đậm nét lòng yêu thương con người, tôn trọng con người

Suốt cuộc đời, Bác Hồ của chúng ta đã đấu tranh không ngừng nghỉ để giải phóng cho dân tộc. Sự tôn trọng con người, thương yêu con người của Bác được thể hiện trong Di chúc *rất rộng lớn*, bao hàm tất cả mọi người, mọi tầng lớp. Người thấu hiểu, cảm thông đối với toàn thể đồng bào và chiến sĩ cả nước, thanh niên xung phong, với đoàn viên và thanh niên, nông dân, các cụ phụ lão, phụ nữ và nhi đồng, với những nạn nhân của chế độ cũ... "Nhân dân lao động ta ở miền xuôi cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh"[4, tr.612].

Trong Di chúc, tin tưởng vào sức mạnh của đồng bào, chiến sĩ cả nước, Bác viết: "nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù... Đồng bào ta có thể phải hy sinh nhiều của, nhiều người. Dù sao chúng ta phải quyết tâm đánh giặc Mỹ đến thắng lợi hoàn toàn"[4, tr.622-623]. Người thấy được sức mạnh của nhân dân trong việc đánh đuổi kẻ thù, đứng lên giành độc lập và cũng chính nhân dân là những người làm chủ xã hội mới, xây dựng lại thành phố và làng mạc đẹp đẽ, đàng hoàng hơn trước chiến tranh, khôi phục và mở rộng các ngành kinh tế...

Theo Bác, tôn trọng, thương yêu con người không chỉ là sự quan tâm, tin tưởng, giáo dục động viên, mà "cần phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không

* Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

ngừng *nâng cao đời sống của nhân dân*"[4, tr.622]. Nước ta còn nghèo và lạc hậu, lại trải qua nhiều năm chiến tranh khốc liệt, sự hy sinh và cống hiến của nhân dân là vô cùng to lớn. Bác yêu cầu "phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo, để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm"[4, tr.616]. Bác căn dặn, ngay sau chiến thắng đế quốc Mỹ xâm lược, phải quan tâm giải quyết đời sống cho các tầng lớp nhân dân, phù hợp với từng đối tượng cụ thể. Đối với thương binh phải tìm mọi cách làm cho họ có nơi ăn chốn ở yên ổn, tạo điều kiện để họ dần dần có thể "tự lực cánh sinh". Đối với gia đình thương binh, liệt sĩ phải giúp đỡ họ có công ăn việc làm thích hợp, quyết không để họ đói rét. Đối với những người trẻ tuổi đã trải qua rèn luyện trong chiến đấu phải đào tạo, bồi dưỡng để họ xứng đáng là đội quân chủ lực trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đối với nông dân, Bác đề nghị miễn thuế nông nghiệp một năm để đồng bào hỉ hả, mát dạ, mát lòng, thêm niềm phấn khởi, đẩy mạnh sản xuất...

Thương yêu con người còn phải biết trân trọng, bảo vệ những thành quả lao động của con người, phải tiết kiệm sức người, sức của, tiết kiệm thời gian của nhân dân. Trong Di chúc, Bác nhắc nhở không được "lãng phí thì giờ và tiền bạc của nhân dân"[4, tr.615].

Di chúc cho thấy tư tưởng tôn trọng con người, thương yêu con người của Bác thật rộng lớn và sâu sắc. Đó là tình thương yêu con người của một trái tim lớn vô cùng nhân hậu. Tình thương yêu con người ấy là động lực mãnh liệt thôi thúc hoạt động vì nước, vì dân trong suốt cuộc đời của Bác. Tình thương yêu con người ấy cũng là nền gốc để quy tụ, đoàn kết hết thảy mọi tầng lớp, mọi lực lượng, mọi con người, tạo nên sức mạnh vĩ đại để giải phóng cho dân tộc, cho mọi người và cho mỗi con người.

Hai là, Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh khẳng định quan điểm: Độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ là điều kiện tiên quyết bảo đảm quyền con người

Quyền con người gắn liền với quyền thiêng liêng của cả dân tộc. Sự nghiệp giải phóng con người gắn liền với sự nghiệp giải phóng dân tộc, giải phóng giai cấp, giải phóng xã hội. Muốn thực hiện đầy đủ các quyền con người thì trước tiên phải bảo vệ các giá trị nhân quyền của cả nhân loại, phải đảm bảo sự thống nhất, độc lập của mỗi quốc gia dân tộc; nói cách khác: *độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ là điều kiện tiên quyết bảo đảm quyền con người.*

Cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945, do Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh lãnh đạo đã mở ra một thời đại mới cho dân tộc Việt Nam - thời đại độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nhìn từ lăng kính quyền con người, cũng có thể nói, Cách mạng Tháng Tám đã mở ra thời đại quyền dân tộc tự quyết gắn liền với quyền công dân và quyền con người được xác lập trên đất nước ta.

Rõ ràng nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc thì không những toàn thể dân tộc phải "chịu kiếp ngựa trâu" mà các quyền con người cơ bản của mỗi người dân cũng không thể thực hiện được. Và tinh thần phải giữ vững độc lập tự do và niềm tin quyết thắng để giành độc lập, thống nhất Tổ quốc được Người nhấn mạnh nhiều lần trong các bản Di chúc.

Năm 1965, Người viết "Dù khó khăn gian khổ đến mấy, nhân dân ta nhất định sẽ hoàn toàn thắng lợi. Đế quốc Mỹ nhất định phải cút khỏi nước ta. Tổ quốc ta nhất định sẽ thống nhất. Đồng bào Nam, Bắc nhất định sẽ

sum họp một nhà. Nước ta sẽ có vinh dự lớn là một nước nhỏ mà đã anh dũng đánh thắng 2 đế quốc to - là Pháp và Mỹ; và đã góp phần xứng đáng vào phong trào giải phóng dân tộc"[4, tr.612].

Năm 1969, Người nhấn mạnh thêm trong bản Di chúc cuối cùng: "Cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ, hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Đó là một điều chắc chắn"[4, tr.621].

Có thể thấy, phải giành độc lập tự do là tư tưởng nhất quán của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nước có độc lập, dân mới được hạnh phúc. Phải độc lập, thống nhất bằng mọi giá và điều đó chắc chắn sẽ phải thành hiện thực.

Đặc biệt, khẳng định độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ là điều kiện tiên quyết bảo đảm quyền tự do cho người dân, trong Di chúc Người cũng nhấn mạnh *vai trò của Đảng trong việc lãnh đạo sự nghiệp chống Mỹ, trong công cuộc khôi phục đất nước.* Quan tâm đến Đảng đầu tiên, hướng đến việc hoàn thiện công việc lãnh đạo của Đảng, Người đặc biệt nêu lên ý nghĩa nhân văn trong việc Đảng vừa là người lãnh đạo, vừa là người đầy tớ trung thành với nhân dân. Tháng 5/1968, khi soạn thảo Di chúc, Người viết "Theo ý tôi, việc cần phải làm trước tiên *là chỉnh đốn lại Đảng*, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi"[4, tr.616]. Theo đó, lý tưởng của Đảng Cộng sản là chống áp bức, bóc lột, mang những giá trị chân chính của con người trả lại cho con người. Bản chất của xã hội mới lấy con người làm trung tâm hoà quyện và thống nhất với mục đích lý tưởng của Đảng. Với lý tưởng ấy, Đảng đặt lợi ích của nhân dân lên trên hết và trước hết. Mà trước hết là lãnh đạo nhân dân giành độc lập dân tộc, thống nhất đất nước, chủ quyền quốc gia và toàn vẹn lãnh thổ. Đó cũng chính là điều kiện tiên quyết bảo đảm các quyền con người cơ bản cho nhân dân.

Ba là, vấn đề mở rộng quan hệ quốc tế bảo đảm quyền con người trong Di chúc

Chủ tịch Hồ Chí Minh sớm nhận thấy quan hệ hợp tác với các quốc gia trên thế giới trong đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng đất nước là một điều kiện quan trọng bảo đảm quyền con người. Trước hết, là một chiến sĩ quốc tế chân chính, Chủ tịch Hồ Chí Minh không những tuyệt đối tôn trọng quyền dân tộc tự quyết, đấu tranh cho độc lập của dân tộc Việt Nam, đồng thời còn đấu tranh cho độc lập của tất cả các dân tộc bị áp bức. Trong cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Người luôn nêu cao tinh thần phải gắn liền độc lập dân tộc với đoàn kết quốc tế; lấy tinh thần thiện chí, hòa bình để giải quyết những bất đồng, trên cơ sở gắn lợi ích dân tộc với lợi ích các nước trong khu vực và lợi ích chung của nhân loại tiến bộ. Đoàn kết quốc tế vì hòa bình, độc lập, dân chủ và tiến bộ xã hội chính là một nội dung quan trọng trong tư tưởng Hồ Chí Minh về yêu cầu bảo đảm thực hiện các quyền con người cho nhân dân.

Hồ Chí Minh đánh giá cao sự giúp đỡ của bạn bè năm châu trong sự nghiệp cách mạng. Ngay trang đầu tiên của Di chúc, Người đã tâm nguyện, sau ngày đất nước độc lập, sẽ đi khắp hai miền Nam Bắc, để chúc mừng đồng bào, cán bộ và chiến sĩ anh hùng, thăm hỏi các cụ phụ lão, các cháu thanh niên và nhi đồng yêu quý và Người sẽ "thay mặt nhân dân ta đi thăm và cảm ơn các nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa, và các nước bầu bạn khắp năm châu đã tận tình ủng hộ và

giúp đỡ cuộc chống Mỹ, cứu nước của nhân dân ta"[4, tr.621].

Hơn thế, trong quan hệ quốc tế, Người "đau lòng" trước sự bất hòa của các Đảng anh em và mong các Đảng anh em và các nước anh em nhất định phải đoàn kết. Những lời Chủ tịch Hồ Chí Minh để lại trong Di chúc vừa là niềm mong mỏi, niềm tin tưởng, gửi gắm lại vừa là sự căn dặn chí tình: "VỀ PHONG TRÀO CỘNG SẢN THẾ GIỚI - Là một người suốt đời phục vụ cách mạng, tôi càng tự hào với sự lớn mạnh của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế bao nhiêu, thì tôi càng đau lòng bấy nhiêu vì sự bất hoà hiện nay giữa các đảng anh em! Tôi mong rằng Đảng ta sẽ ra sức hoạt động, góp phần đắc lực vào việc khôi phục lại khối đoàn kết giữa các đảng anh em trên nền tảng chủ nghĩa Mác - Lênin và chủ nghĩa quốc tế vô sản, có lý, có tình. Tôi tin chắc rằng các đảng anh em và các nước anh em nhất định sẽ phải đoàn kết lại"[4, tr.623].

Rõ ràng, đoàn kết, hợp tác trên cơ sở "có lý, có tình" để cùng gìn giữ hòa bình, cùng hướng tới những mục tiêu tiến bộ của nhân loại là một yêu cầu để đảm bảo quyền con người mà trước hết là các quyền dân sự chính trị cơ bản, tạo cơ sở để thực hiện các quyền phát triển về kinh tế, văn hóa cho nhân dân. Tư tưởng mở rộng hợp tác, đoàn kết quốc tế của Hồ Chí Minh đã và đang trở thành xu hướng phát triển của thế giới, và là cống hiến lớn lao của người đối với cuộc đấu tranh vì quyền con người, vì hòa bình và tiến bộ của nhân loại trong thời đại ngày nay.

2. Vận dụng những giá trị về quyền con người trong Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh vào công cuộc đổi mới đất nước hiện nay

Trong mỗi thời kỳ lịch sử cách mạng Việt Nam, việc bảo đảm quyền con người mang những nội dung khác nhau. Nhưng có thể khẳng định đổi mới là thời kỳ lịch sử có nhiều điều kiện thuận lợi để bảo đảm các quyền và tự do của con người hơn bất cứ thời kỳ lịch sử nào trước đây.

Việt Nam sau 35 năm đổi mới đã đạt nhiều thành tựu có ý nghĩa lịch sử to lớn trong đó có việc không ngừng nâng cao mức hưởng thụ các quyền con người của nhân dân. Điều đó được thể hiện rõ qua quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng về quyền con người và việc đảm bảo phát triển các quyền con người ở Việt Nam.

Trong lãnh đạo bảo đảm quyền con người thời kỳ mới, Đảng chủ trương coi con người là mục tiêu và động lực của mọi chính sách phát triển kinh tế - xã hội và luôn nhất quán trong việc đảm bảo và thúc đẩy các quyền con người, xác định con người là trung tâm của mọi chính sách phát triển kinh tế, xã hội, tất cả vì hạnh phúc của con người. Bước sang thế kỉ XXI với những sự kiện trong đại, Đảng ta tiếp tục khẳng định đường lối nhất quán sau: "Chăm lo cho con người, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mọi người; tôn trọng và thực hiện các điều ước quốc tế về quyền con người và Việt Nam đã kí kết hoặc tham gia"[2, trg.134].

Điểm đặc sắc trong đường lối đổi mới, trước hết là bản lĩnh chính trị, tư duy độc lập sáng tạo của Đảng và Nhà nước khi phải giải quyết những vấn đề kinh tế - xã hội bức xúc trong bối cảnh chính trị quốc tế hết sức phức tạp, kết hợp với tầm nhìn xa về mục tiêu xã hội xã hội chủ nghĩa và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội phù hợp với quy luật lịch sử tự nhiên của nhân loại; hội nhập quốc tế nhằm kế thừa, tiếp thu, mở rộng, phát triển các giá trị xã hội của nền văn minh nhân loại, trong đó có quyền con người.

Sự nhất quán trong tư tưởng về quyền con người của Đảng được thể hiện xuyên suốt qua các bản Hiến pháp 1946, 1959, 1980, 1992 và Hiến pháp năm 2013. Khoản 1 Điều 14 Chương II Hiến pháp năm 2013 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định rõ: "Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, kinh tế, văn hóa, xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật"[4]. Để bảo đảm cho mọi người Việt Nam được thụ hưởng đầy đủ quyền con người, Đảng và Nhà nước luôn quan tâm đến việc hoàn thiện hệ thống pháp luật, trong đó nổi lên là các quyền về chính trị, dân sự. Đơn cử, Quốc hội khóa XIV thông qua nhiều văn bản luật mới, đồng thời sửa đổi và ban hành mới nhiều văn bản luật. Các luật này đều tuân thủ nguyên tắc pháp quyền xã hội chủ nghĩa, phù hợp quy định của Hiến pháp năm 2013, bảo đảm, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; công nhận, tôn trọng và bảo vệ, bảo đảm quyền con người, quyền công dân,... trong đó nổi lên là Luật Báo chí; Luật Tín ngưỡng, Tôn giáo; Luật Tiếp cận thông tin; Luật An ninh mạng... có vai trò quan trọng trong từng lĩnh vực cụ thể của quyền con người.

Từ quan niệm nhân quyền luôn thuộc về nhân dân và vì nhân dân, bên cạnh rất nhiều chương trình, kế hoạch tập trung xây dựng xã hội học tập, phát triển hệ thống giáo dục, hệ thống y tế, đường sá, lưới điện quốc gia trên cả nước, phát triển văn hóa nghệ thuật,... được Chính phủ triển khai rộng khắp trong nhiều năm thì thời gian qua, bảo đảm an sinh xã hội, chăm lo cuộc sống người nghèo, người yếu thế, các đối tượng chính sách... càng được tập trung đẩy mạnh. Trong năm 2020, Chính phủ trình Quốc hội phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi nhằm ưu tiên nguồn lực hơn, đầu tư trọng tâm với mục tiêu giảm nghèo nhanh hơn. Những chương trình của Nhà nước cùng sự tham gia tích cực của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm giúp đỡ người nghèo với các hình thức khác nhau, đã đưa tới kết quả là tỷ lệ hộ nghèo bình quân cả nước giảm khoảng 1,43%/năm; hơn 650 xã, 1.200 thôn thoát khỏi tình trạng đặc biệt khó khăn; 170 nghìn ngôi nhà "Đại đoàn kết" được xây dựng; cùng với người dân tộc thiểu số và hộ nghèo được hưởng 100% bảo hiểm y tế (BHYT)...[1]

Nỗ lực và kết quả Việt Nam đạt được với sự vào cuộc của hệ thống chính trị và toàn dân đã làm cho nhân quyền ở Việt Nam trở thành tài sản chung của xã hội, được Liên hợp quốc và nhiều chính phủ, tổ chức quốc tế, chuyên gia trên các lĩnh vực khác nhau ca ngợi, đánh giá rất cao. Đặc biệt từ đầu năm 2020 đến nay, việc Đảng, Nhà nước, Quốc hội, Chính phủ Việt Nam quyết tâm bằng mọi biện pháp bảo vệ tính mạng con người trước đại dịch Covid-19. Gói an sinh xã hội gần 62.000 tỷ đồng khắc phục hậu quả của đại dịch Covid-19, hàng nghìn tấn gạo hỗ trợ khẩn cấp và hàng nghìn tỷ đồng từ nguồn dự phòng ngân sách trung ương để cứu trợ đồng bào miền trung khắc phục hậu quả "lũ chồng lũ, bão chồng bão" là nỗ lực rất lớn, kịp thời, góp phần hạn chế đến mức thấp nhất tác động của đại dịch Covid-19 và bão lụt, giúp mọi người được hưởng quyền sống, quyền được chăm sóc y tế, quyền mưu sinh, và tiếp tục làm sáng tỏ tinh thần coi lợi ích nhân dân là mục tiêu hàng đầu. Không có ý nghĩa nào khác, các thành tựu đó là kết quả từ nỗ lực hành động vì nhân quyền, vì con người của Đảng, Nhà nước Việt Nam, không ai có thể xuyên tạc, phủ nhận.

Những nỗ lực của Việt nam trong việc thực hiện quyền con người được cộng đồng quốc tế ghi nhận và đánh giá cao với việc Việt Nam được bầu làm thành viên Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc (LHQ) nhiệm kỳ 2001-2003, Ủy viên không thường trực Hội đồng bảo an LHQ (2008-2009), Việt Nam đã hoàn thành tốt vai trò thành viên Hội đồng Nhân quyền (nhiệm kỳ 2014-2016) và thành viên của Hội đồng Kinh tế - Xã hội Liên hợp quốc (ECOSOC) nhiệm kỳ 2016-2018. Việt Nam tiếp tục tích cực tham gia vào nỗ lực chung của LHQ trong việc giải quyết các vấn đề hòa bình, an ninh khu vực và quốc tế, thúc đẩy quyền con người: Việt Nam đã tích cực tham gia thương lượng và ký Hiệp ước cấm vũ khí hạt nhân; ngày 17/5/2018 trở thành nước thứ 10 phê chuẩn Hiệp ước. Trong lĩnh vực gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc, Việt Nam đã cử 169 lượt sĩ quan, cán bộ tham gia Phái bộ LHQ ở Nam Xu-đăng và Cộng hòa Trung phi, triển khai thành công Bệnh viện dã chiến cấp 2 tham gia Phái bộ gìn giữ hòa bình ở Nam Xu-đăng. Ta đã được bầu là Ủy viên không thường trực HĐBA LHQ (nhiệm kỳ 2020 - 2021) với với số phiếu cao kỷ lục 192/193 phiếu ủng hộ[3]. Trên cương vị này, ta đã phát huy được vai trò, chủ động và tích cực tham gia đóng góp vào công việc chung của HĐBA trên tinh thần độc lập, tự chủ, tích cực, trách nhiệm và cân bằng; đóng góp thực chất vào quá trình thương lượng, tìm giải pháp, đáp ứng quan tâm chung của cộng đồng quốc tế...

Những thành tựu Việt Nam đạt được thể hiện sự tôn trọng và đảm bảo các quyền con người cho nhân dân, những kết quả đó thể hiện rõ hơn sự tiếp nối những giá trị về quyền con người mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dành cả cuộc đời làm sao cho mỗi người dân đều được ấm no, sống trong độc lập, hòa bình, hạnh phúc.

Kết luận

Tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người là một nội dung vô cùng phong phú và sâu sắc. Xuyên suốt Di chúc người để lại là những trăn trở, tâm nguyện cho dân cho nước để mọi người dân được ấm no, tự do, hạnh phúc. Hiện nay ở Việt Nam, vấn đề quyền con người trong cả nhận thức lý luận và thực tiễn đang thể hiện sự nỗ lực vận dụng quán triệt tư tưởng Hồ Chí Minh về quyền con người. Bảo đảm và thúc đẩy quyền con người được xem là chính sách nhất quán của Đảng và Nhà nước Việt Nam, là nhân tố quan trọng cho sự phát triển bền vững hướng tới mục tiêu xây dựng "dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh" của Việt Nam.

Tài liệu tham khảo:

[1] Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội (2020), *"Chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau" không phải là lời hô hào suông*, http://www.molisa.gov.vn

[2] Đảng Cộng sản Việt Nam (2001), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.

[3] Mạnh Hùng (2020), *Khẳng định vai trò, tiếng nói của Việt Nam tại Liên hợp quốc*, https://dangcongsan.vn

[4] Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, tập 15.

[5] Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), *Hiến pháp*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội.